KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ II
NĂM HỌC 2024 - 2025
MÔN: LỊCH SỬ - LỚP 11

Phần I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn: (6 điểm)

Câu 1. Tình trạng nào sau đây thể hiện sự suy yếu về chính trị của nhà Trần nửa sau thế kỉ XIV?

A. Chính quyền địa phương khủng hoảng; hạn hán, mất mùa diễn ra thường xuyên

B. Triều chính bị gian thần lũng đoạn, việc nước không còn được quan tâm

C. Tầng lớp quý tộc suy thoái, xuất hiện các cuộc khởi nghĩa của nô lệ

D. Quan hệ với Chăm – pa và nhà Minh căng thẳng, mất mùa diễn ra thường xuyên

Câu 2. Năm 1832, vua Minh Mạng cho thành lập Đô sát viện để thực hiện nhiệm vụ nào sau đây?

A. Tiếp nhận và xử lý các loại công văn, giấy tờ

B. Can gián nhà vua và giám sát các cơ quan

C. Phụ trách bang giao, đón tiếp sứ thần nước ngoài

D. Phụ trách nhân khẩu, thu thuế trong cả nước

Câu 3. Công cuộc cải cách của vua Minh Mạng (nửa đầu thế kỉ XIX) đã đem lại một trong những kết quả nào sau đây?

A. Hoàn thành thống nhất đất nước về mặt lãnh thổ.

B. Đưa đất nước phát triển lên chế độ tư bản chủ nghĩa.

C. Góp phần mở cửa và hội nhập nền kinh tế khu vực.

D. Thúc đẩy bộ máy chính quyền các cấp hoạt động hiệu quả.

Câu 4. Về văn hóa - giáo dục, cuộc cải cách của Hồ Quý Ly **không** đề cập đến nội dung nào sau đây?

A. Mở trường học ở các lộ, phủ, châu. **B.** Bắt tất cả các nhà sư phải hoàn tục.

C. Khuyến khích sử dụng chữ Nôm.

D. Chú trọng việc tổ chức các kì thi.

Câu 5. Nhằm tăng cường sức mạnh quân sự để đối phó với cuộc xâm lược của nhà Minh cuối thế kỉ XIV, Hồ Quý Ly đã tiến hành

A. cải cách văn hoá, xã hội, giáo dục.

B. buộc vua Trần nhường ngôi cho mình.

C. xây dựng toà thành Tây Đô kiên cố.

D. ban hành chính sách hạn điền, hạn nô.

Câu 6. Ban cấp ruộng đất ruộng đất cho quý tộc, quan lại cao cấp từ nhất phẩm đến tứ phẩm là nội dung chủ yếu của chính sách cải cách nào sau đây của vua Lê Thánh Tông?

A. Hạn nô **B.** Hạn điền **C.** Quân điền **D.** Lộc điền

Câu 7. Trong lĩnh vực văn hóa, Hồ Quý Ly và nhà Hồ đã

A. đề cao Nho giáo, hạn chế Phật giáo và Đạo giáo

B. Hạn chế Nho giáo và Phật giáo, đề cao Đạo giáo

C. Khuyến khích Phật giáo, hạn chế Nho giáo

D. Chủ trọng Nho giáo và Phật giáo, hạn chế Đạo giáo

Câu 8. Nội dung nào sau đây phản ánh đúng mục đích cải cách của vua Lê Thánh Tông?

A. Tăng cường tiềm lực đất nước chuẩn bị đối phó với giặc ngoại xâm

B. Giải quyết tình trạng khủng hoảng trầm trọng của đất nước bấy giờ

C. Biến nước ta trở thành cường quốc lớn mạnh hàng đầu trong khu vực.

D. Tăng cường quyền lực của hoàng đế và củng cố bộ máy nhà nước

Câu 9. Nội dung nào sau đây là một trong những cải cách về chính trị của Hồ Quý Ly và triều Hồ cuối thế kỉ XIV đầu thế kỉ XV?

A. Thành lập nhiều cơ quan, đặt ra nhiều chức quan mới.

B. Xóa bỏ tình trạng che giấu, gian dối về ruộng đất.

C. Hạn chế sự phát triển thái quá của Phật giáo và Đạo giáo.

D. Hạn chế gia nô, chủ gia nô chỉ được có một số nô tì nhất định

Câu 10. Cuộc cải cách của vua Minh Mạng (nửa đầu thế kỉ XIX) được thực hiện trong bối cảnh

A. bộ máy nhà nước phong kiến cơ bản đã hoàn chỉnh.

B. phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa thâm nhập mạnh

C. tình hình an ninh – xã hội ở nhiều địa phương bất ổn

D. tình trạng phân quyền, thiếu thống nhất đã khắc phục.

Câu 11. Cuộc cải cách của vua Lê Thánh Tông được tiến hành trong bối cảnh lịch sử nào sau đây?

A. Nền kinh tế sa sút, nạn đói diễn ra thường xuyên

B. Nội bộ triều đình có nhiều mâu thuẫn, biến động.

C. Chế độ phong kiến lâm vào khủng hoảng trầm trọng

D. Đất nước đứng trước nguy cơ bị nhà Minh xâm lược

Câu 12. Trong bộ máy chính quyền trung ương thời Minh Mạng, Cơ mật viện có vai trò tư vấn cho nhà vua về

A. giáo dục. **B.** quân sự. **C.** luật pháp. **D.** văn hóa.

Câu 13. Dưới thời vua Lê Thánh Tông, hệ thống cơ quan phụ trách đạo thừa tuyên có tên gọi là

A. Tam ty **B.** Thông chính ty **C.** Lục khoa **D.** Lục bộ

Câu 14. Nội dung nào sau đây **không** phản ánh đúng ý nghĩa của cuộc cải cách Hồ Quý Ly cuối thế kỉ XIV đầu thế kỉ XV?

A. Là cuộc cải cách triệt để giúp đất nước vượt qua khủng hoảng.

B. Để lại nhiều bài học kinh nghiệm quý báu về việc trị nước.

C. Góp phần xây dựng nền văn hoá, giáo dục mang bản sắc dân tộc.

D. Bước đầu ổn định tình hình xã hội, củng cố tiềm lực đất nước

Câu 15. Trong cuộc cải cách thế kỉ XV, dưới đạo thừa tuyên, vua Lê Thánh Tông thiết lập hệ thống

A. lộ, trấn, phủ, huyện/châu **B.** phủ, huyện/châu, xã.

C. tỉnh, phủ, huyện, làng. **D.** tỉnh/thành phố, huyện, xã

Câu 16. Trong phương thức tuyển chọn quan lại, Hồ Quý Ly và nhà Hồ tăng cường

A. mở các khoa thi **B.** Thải hồi những người già yếu

C. bổ sung tầng lớp quý tộc **D.** Bổ sung những người khỏe mạnh

Câu 17. Cuộc cải cách của vua Minh Mạng (nửa đầu thế kỉ XIX) nhằm thực hiện một trong những mục đích nào sau đây?

A. Ngăn ngừa nguy cơ giặc ngoại xâm **B.** Tập trung quyền lực vào tay vua

C. Thúc đẩy kinh tế tư bản chủ nghĩa **D.** Khôi phục nền giáo dục Nho học

Câu 18. Nội dung nào sau đây **không** phải là cải cách hành chính ở cấp trung ương của vua Lê Thánh Tông?

A. Xóa bỏ hầu hết các chức quan đại thần có quyền lực lớn.

B. Giữ lại một số ít quan đại thần cùng vua bàn việc khi cần.

C. Tổ chức hoàn thiện cơ cấu, chức năng của Lục Bộ, Lục khoa

D. Chia đất nước thành 12 đạo thừa tuyên và phủ Trung Đô.

Câu 19. Nội dung nào dưới đây **không** phản ánh đúng bối cảnh lịch sử cuộc cải cách của Hồ Quý Ly và triều Hồ cuối thế kỉ XIV đầu thế kỉ XV?

A. Kinh tế phát triển, đất nước thái bình, thịnh trị.

B. Kinh tế trì trệ, nạn mất mùa xảy ra liên tiếp.

C. Nhà Trần khủng hoảng, suy yếu nghiêm trọng.

D. Các cuộc khởi nghĩa nông dân nổ ra khắp nơi.

Câu 20. Để quản lý đất nước, vua Lê Thánh Tông đã cho ban hành bộ luật nào sau đây?

A. Hình luật. **B.** Hoàng Việt luật lệ.

C. Hình thư **D.** Quốc triều hình luật.

Câu 21. Xây dựng nhiều thành luỹ kiên cố, chế tạo súng thần cơ, đóng thuyền chiến là nội dung cải cách của Hồ Quý Ly và triều Hồ về

A. văn hoá. **B.** xã hội. **C.** quân sự. **D.** kinh tế.

Câu 22. Cuộc cải cách của vua Minh Mạng (nửa đầu thế kỉ XIX) tập trung vào lĩnh vực chủ yếu nào sau đây?

A. Hành chính **B.** Quốc phóng **C.** Văn hóa **D.** Kinh tế

Câu 23. Nội dung nào sau đây **không** phải là hoạt động cải cách của vua Minh Mạng nửa đầu thế kỉ XIX?

A. Phân chia lại đơn vị hành chính ở cấp địa phương

B. Ban hành chính sách hạn điền và hạn nô

C. Tăng cường giám sát lẫn nhau giữa các cơ quan

D. Hoàn thiện cơ cấu, chức năng của Lục bộ

Câu 24. Một trong những điểm mới và tiến bộ của bộ luật Quốc triều hình luật là

A. đề cao quyền tự do, dân chủ của nhân dân.

B. bảo vệ tuyệt đối quyền và lợi ích của vua.

C. bảo vệ quyền lợi và địa vị của người phụ nữ.

D. bảo vệ quyền và lợi ích của quân cấm binh.

Phần II. Câu trắc nghiệm đúng sai. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai (1 điểm)

Câu 1. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

"Ở trong, quân vệ đông đúc thì năm phủ chia nhau nắm giữ, việc công bề bộn thì sáu bộ bàn nhau mà làm. Cấm binh coi giữ ba ty để làm vuốt nanh, tim óc. Sáu khoa để xét bác trăm ty, sáu tự để thừa hành mọi việc…. Bên ngoài thì mười ba thừa ty cùng tổng binh coi giữ địa phương…. Tất cả đều liên quan với nhau, ràng buộc lẫn nhau…"

(Lời dụ của Lê Thánh Tông, trích trong: Ngô Sĩ Liên và các sử thần triều Hậu Lê, *Đại Việt sử ký toàn thư*, Tập 2, NXB Khoa học xã hội, Hà Nội, 1998, tr.453).

a. Lời dụ trên thể hiện nội dung cải cách của vua Lê Thánh Tông trên lĩnh vực chính trị, cụ thể là tổ chức bộ máy chính quyền

b. Các cơ quan trung ương được nhắc đến trong lời dụ gồm: sáu bộ, sáu khoa, sáu tự, thừa ty

c. Tổng binh là một trong những chức vụ quan lại được nhắc đến trong lời dụ của vua Lê Thánh Tông

d. Theo lời dụ của Lê Thánh Tông, tất cả các cơ quan, chức quan cần làm việc một cách minh bạch, dân chủ, độc lập, tránh ràng buộc nhau

Phần III. Tự luận (3 điểm)

Câu 1. Trình bày kết quả, ý nghĩa của cuộc cải cách Minh Mạng. Em hãy nêu nhận xét của em về cuộc cải cách Minh Mạng.

------ HẾT ------

HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II – NĂM HỌC 2024 – 2025
MÔN: LỊCH SỬ - LỚP 11

PHẦN I. *Trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Tổng điểm là 6 điểm. Mỗi câu đúng là 0,25 điểm*

Câu 1	Câu 2	Câu 3	Câu 4	Câu 5	Câu 6	Câu 7	Câu 8	Câu 9	Câu 10
B	B	D	B	C	D	A	D	A	C
Câu 11	Câu 12	Câu 13	Câu 14	Câu 15	Câu 16	Câu 17	Câu 18	Câu 19	Câu 20
B	B	A	A	B	A	B	D	A	D
Câu 21	Câu 22	Câu 23	Câu 24						
C	A	B	C						

Pần II. Trắc nghiệm đúng sai. *Tổng điểm là 1 điểm. Mỗi câu đúng là 0,25 điểm*

Câu: 1

1A	Đ	
1B		S
1C	Đ	
1D		S

Phần III. Tự luận

Câu 1. Trình bày kết quả, ý nghĩa của cuộc cải cách Minh Mạng. Em hãy nêu nhận xét của em về cuộc cải cách Minh Mạng.

*** Trình bày kết quả, ý nghĩa của cuộc cải cách Minh Mạng.**

- Kết quả:

+ Xây dựng chế độ quân chủ trung ương tập quyền cao độ. Vua nắm trong tay quyền lập pháp, hành pháp, tư pháp và cả quyền thống lĩnh quân đội.

+ Thống nhất đơn vị hành chính địa phương trong cả nước.

+ Cơ cấu bộ máy nhà nước gọn nhẹ, chặt chẽ, phân định cụ thể chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan.

- Ý nghĩa:

+ Hoàn thành thống nhất đất nước về mặt hành chính; làm cho bộ máy nhà nước hoạt động có hiệu quả hơn trước.

*** Nhận xét về cuộc cải cách Minh Mạng.**

- Nhận xét:

+ Cuộc cải cách của vua Minh Mạng là một cuộc cải cách khá toàn diện trên các lĩnh vực: hành chính, kinh tế, văn hóa - giáo dục, trong đó, trọng tâm là cải cách về bộ máy hành chính. Kết quả của cuộc cải cách đã tăng cường tính thống nhất của quốc gia, thúc đẩy bộ máy chính quyền các cấp hoạt động hiệu quả.

+ Cuộc cải cách của Minh Mạng đã thể hiện tài năng, tâm huyết của nhà vua và nỗ lực của triều Nguyễn trong quá trình quản lí đất nước, có ảnh hưởng lớn đến tình hình chính trị - xã hội, đồng thời, đặt nền móng cho thể chế chính trị của triều Nguyễn trong nhiều thập kỉ sau đó.

+ Cuộc cải cách của vua Minh Mạng cũng để lại những di sản quan trọng trong nền hành chính quốc gia thời kì cận - hiện đại, đặc biệt là cấu trúc phân cấp hành chính địa phương: tỉnh - huyện - xã. Bên cạnh đó, một số giá trị trong việc xây dựng mô hình bộ máy nhà nước đơn giản, tinh gọn; xây dựng đội ngũ quan lại thanh liêm của vua Minh Mạng cũng là bài học kinh nghiệm hữu ích cho cải cách hành chính của Việt Nam hiện nay.